

## Bài 2

# LUẬT NGHĨA VỤ QUÂN SỰ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH

(4 tiết)

## I – MỤC TIÊU

### 1. Về kiến thức

Nắm chắc những nội dung cơ bản của Luật Nghĩa vụ quân sự. Xác định rõ trách nhiệm đối với nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc, hoàn thành chương trình giáo dục quốc phòng với kết quả tốt.

### 2. Về thái độ

– Chấp hành đầy đủ các quy định về đăng kí nghĩa vụ quân sự, sẵn sàng nhập ngũ, sẵn sàng tham gia vào các hoạt động quốc phòng ở nhà trường, ở địa phương và xây dựng quân đội.

– Xây dựng niềm tự hào và trân trọng truyền thống vẻ vang của Quân đội nhân dân Việt Nam, sẵn sàng nhập ngũ, sẵn sàng phục vụ trong ngạch dự bị động viên.

## II – CẤU TRÚC NỘI DUNG VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN

### 1. Cấu trúc nội dung

Bài học gồm 3 phần :

- Sự cần thiết ban hành Luật Nghĩa vụ quân sự.
- Nội dung cơ bản của Luật Nghĩa vụ quân sự.
- Trách nhiệm của HS.

### 2. Nội dung trọng tâm

- Nội dung cơ bản của Luật Nghĩa vụ quân sự.
- Trách nhiệm của HS.

### 3. Phân bố thời gian

– Tổng số : 4 tiết.

– Phân bố :

*Tiết 1* : Sự cần thiết ban hành Luật Nghĩa vụ quân sự, giới thiệu khái quát về Luật.

*Tiết 2* : Những quy định chung, chuẩn bị cho thanh niên nhập ngũ.

*Tiết 3* : Phục vụ tại ngũ trong thời bình, xử lí các vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự.

*Tiết 4* : Trách nhiệm của HS.

## III – CHUẨN BỊ

### 1. Giáo viên

#### a) Chuẩn bị nội dung

– Chuẩn bị chu đáo giáo án, SGK, Luật Nghĩa vụ quân sự, tài liệu có liên quan đến nội dung bài giảng.

– Nắm chắc giáo án, kết hợp tốt các phương pháp dạy trong quá trình giảng ; định hướng, hướng dẫn HS tiếp cận nắm vững nội dung bài học.

#### b) Chuẩn bị phương tiện dạy học

Máy vi tính, máy chiếu đa năng.

### 2. Học sinh

– Ôn tập bài cũ.

– Đọc trước bài học.

– Vở ghi, SGK, bút viết,...

## IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### Giới thiệu bài :

“*Luật Nghĩa vụ quân sự và trách nhiệm của học sinh*” là một trong những bài học trong chương trình Giáo dục Quốc phòng – An ninh nhằm giáo dục cho HS lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, niềm tự hào truyền thống vẻ vang của quân đội ; quyền và nghĩa vụ của công dân trong thực hiện nghĩa vụ quân sự. Đồng thời, chuẩn bị cho thế hệ trẻ cả về mặt tinh thần và kĩ năng quân sự cơ bản, sẵn sàng tham gia quân đội, dân quân tự vệ nhằm tăng cường sức mạnh quốc phòng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bài học này cung cấp cho HS những nội dung cơ bản của Luật Nghĩa vụ quân sự, làm cơ sở để thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ quân sự của mình. Từ đó HS xác định tinh thần, thái độ đúng đắn trong học tập, nghiên cứu Luật Nghĩa vụ quân sự, liên hệ xác định nghĩa vụ, trách nhiệm của HS tham gia vào các hoạt động quốc phòng ở nhà trường, ở địa phương và xây dựng quân đội.

### **Hoạt động 1 : Sự cần thiết ban hành Luật Nghĩa vụ quân sự**

Trong quá trình xây dựng và trưởng thành, Quân đội nhân dân Việt Nam thực hiện theo 2 chế độ tình nguyện và chế độ nghĩa vụ quân sự, Luật Nghĩa vụ quân sự đã được ra đời. Sự cần thiết ban hành Luật Nghĩa vụ quân sự là :

– Để kế thừa và phát huy truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng của nhân dân ta.

– Để thực hiện quyền làm chủ của công dân và tạo điều kiện cho công dân làm tròn nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

– Để đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội trong thời kì đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

### **Hoạt động 2 : Phân tích 3 lí do ban hành Luật Nghĩa vụ quân sự**

**\* Để kế thừa và phát huy truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng của nhân dân**

– Dân tộc ta có truyền thống kiên cường, bất khuất chống giặc ngoại xâm, có lòng yêu nước nồng nàn, sâu sắc.

– Quân đội nhân dân Việt Nam từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, được nhân dân hết lòng ủng hộ, đùm bọc “*Quân với dân như cá với nước*”.

– Trong quá trình xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam, thực hiện theo 2 chế độ : chế độ tình nguyện (từ 1944 đến 1960), chế độ nghĩa vụ quân sự (miền Bắc từ năm 1960, miền Nam từ năm 1976 đến nay).

**\* Thực hiện quyền làm chủ của công dân và tạo điều kiện cho công dân làm tròn nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc**

– Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam khẳng định “*Bảo vệ Tổ quốc là nghĩa vụ thiêng liêng và quyền cao quý của công dân. Công dân có bốn phận làm nghĩa vụ quân sự và tham gia xây dựng quốc phòng toàn dân*”.

– Hiến pháp khẳng định nghĩa vụ và quyền bảo vệ Tổ quốc của công dân, nói lên vị trí, ý nghĩa của nghĩa vụ và quyền đó. Cho nên mỗi công dân có bổn phận thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và quyền lợi đó.

– Trách nhiệm của cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội, nhà trường và gia đình phải tạo điều kiện cho công dân.

**\* *Đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội trong thời kì đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước***

– Một trong những chức năng, nhiệm vụ của Quân đội nhân dân Việt Nam là tham gia xây dựng đất nước (đất nước ta đang trong thời kì đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá).

– Hiện nay quân đội được tổ chức thành các quân chủng, binh chủng, có hệ thống Học viện, Nhà trường, Viện nghiên cứu,... và từng bước được trang bị hiện đại. Phương hướng xây dựng quân đội là : cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại.

– Luật Nghĩa vụ quân sự (NVQS) quy định việc tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, vừa đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng thường trực, vừa để xây dựng, tích lũy lực lượng dự bị ngày càng hoàn thiện để sẵn sàng động viên và xây dựng quân đội.

### **Hoạt động 3 : Bối cảnh của Luật Nghĩa vụ quân sự, năm 2005**

Luật Nghĩa vụ quân sự, năm 2005, ngoài phần Lời nói đầu, gồm : 11 Chương, 71 Điều.

+ *Chương I* : Những vấn đề chung, gồm 11 Điều.

+ *Chương II* : Việc phục vụ tại ngũ của hạ sĩ quan và binh sĩ, gồm 5 Điều.

+ *Chương III* : Việc chuẩn bị cho thanh niên phục vụ tại ngũ, gồm 4 Điều.

+ *Chương IV* : Việc nhập ngũ và xuất ngũ, gồm 16 Điều.

+ *Chương V* : Việc phục vụ của hạ sĩ quan và binh sĩ dự bị, gồm 8 Điều.

+ *Chương VI* : Việc phục vụ của quân nhân chuyên nghiệp, gồm 4 Điều.

+ *Chương VII* : Nghĩa vụ, quyền lợi của quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ và dự bị, gồm 9 Điều.

+ *Chương VIII* : Việc đăng kí NVQS, gồm 5 Điều.

+ *Chương IX* : Việc nhập ngũ theo lệnh tổng động viên hoặc lệnh động viên cục bộ, việc xuất ngũ theo lệnh phục viên, gồm 6 Điều.

+ *Chương X* : Xử lí các vi phạm, gồm 1 Điều.

+ *Chương XI* : Điều khoản cuối cùng, gồm 2 Điều.

**Hoạt động 4 : Nội dung cơ bản của Luật Nghĩa vụ quân sự, năm 2005**

– Những quy định chung.

– Chuẩn bị cho thanh niên nhập ngũ.

– Phục vụ tại ngũ trong thời bình.

– Xử lí các vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự.

**Hoạt động 5 : Chi tiết 4 nội dung cơ bản của Luật Nghĩa vụ quân sự, năm 2005**

**\* *Những quy định chung***

– Một số khái niệm : Nghĩa vụ quân sự, làm nghĩa vụ quân sự, công dân phục vụ tại ngũ, công dân phục vụ ngạch dự bị.

– Nghĩa vụ của quân nhân tại ngũ và quân nhân dự bị.

– Ý nghĩa của việc xác định nghĩa vụ quân nhân.

**\* *Chuẩn bị cho thanh niên nhập ngũ***

– Làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng.

– Huấn luyện quân sự phổ thông, theo Chương trình Giáo dục Quốc phòng – An ninh cấp trung học phổ thông.

– Đào tạo cán bộ, nhân viên chuyên môn kĩ thuật cho quân đội.

– Đăng kí nghĩa vụ quân sự và kiểm tra sức khỏe đối với công dân nam đủ 17 tuổi.

**\* *Phục vụ tại ngũ trong thời bình***

– Tuổi gọi nhập ngũ : Công dân nam từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi.

– Thời hạn phục vụ tại ngũ trong thời bình.

– Những công dân được chọn gọi nhập ngũ trong thời bình.

– Những công dân được miễn gọi nhập ngũ trong thời bình.

– Chế độ, chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ.

**\* *Xử lí các vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự***

– Xử lí các vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự, nhằm bảo đảm tính nghiêm minh và triệt để của pháp luật.

– Bất kể ai vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự đều bị xử lí theo pháp luật.

**Hoạt động 6 : Trách nhiệm của HS trong việc thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự**

- Học tập chính trị, quân sự, rèn luyện thể lực do trường, lớp tổ chức.
- Chấp hành quy định về đăng kí nghĩa vụ quân sự.
- Đi kiểm tra sức khỏe và khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự.
- Chấp hành nghiêm lệnh gọi nhập ngũ.

**Hoạt động 7 : Chi tiết 4 nội dung về trách nhiệm của HS trong việc thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự**

**\* Học tập chính trị, quân sự, rèn luyện thể lực do trường, lớp tổ chức**

– Phải học xong Chương trình Giáo dục Quốc phòng – An ninh theo quy định.

- Có thái độ nghiêm túc, trách nhiệm đầy đủ trong học tập, rèn luyện.
- Vận dụng kết quả học tập vào việc xây dựng nề nếp sinh hoạt tập thể.

**\* Chấp hành quy định về đăng kí nghĩa vụ quân sự**

– Trước hết là thực hiện đăng kí nghĩa vụ quân sự khi đủ 17 tuổi.  
– Việc đăng kí nghĩa vụ quân sự được tiến hành tại nơi cư trú.  
– Khi đăng kí nghĩa vụ quân sự phải kê khai đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định.

**\* Đi kiểm tra sức khỏe và khám sức khỏe**

– Đi kiểm tra và khám sức khỏe theo giấy gọi của Ban chỉ huy quân sự huyện, quận, thị xã nơi cư trú.

– Đi kiểm tra và khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự đúng thời gian, địa điểm, tuân thủ đầy đủ các quy định tại các phòng khám.

**\* Chấp hành nghiêm lệnh gọi nhập ngũ**

– Phải có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong lệnh gọi nhập ngũ.  
– Nếu không thể đúng thời gian phải có giấy chứng nhận của UBND xã (phường).

– Công dân không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ bị xử lí và vẫn trong diện gọi nhập ngũ cho đến hết 25 tuổi.

**Hoạt động 8 : Củng cố và tổng kết bài**

- Nêu câu hỏi và hướng dẫn HS nghiên cứu SGK, tài liệu tham khảo.
- Nhắc HS : ôn tập bài, nghiên cứu câu hỏi ôn tập, câu hỏi trắc nghiệm.

## **V – TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ**

– GV khái quát những nội dung chủ yếu của bài, nhấn mạnh trọng tâm : nội dung cơ bản của Luật Nghĩa vụ quân sự và trách nhiệm của HS.

– Phân kết thúc bài, GV cần vận dụng phương pháp thuyết trình nêu vấn đề yêu cầu HS phải nắm vững, thực hiện nghiêm Luật Nghĩa vụ quân sự, đồng thời tuyên truyền cho gia đình, người thân hiểu và thực hiện Luật.

– Để củng cố kiến thức của bài, HS về tiếp tục đọc SGK để làm rõ các nội dung sau :

+ Đối tượng, trình tự, thủ tục đăng kí nghĩa vụ quân sự, độ tuổi gọi nhập ngũ, thời hạn phục vụ tại ngũ, quyền lợi và nghĩa vụ của quân nhân tại ngũ và quân nhân dự bị. Quyền lợi của gia đình quân nhân tại ngũ.

+ Trách nhiệm của HS trong việc thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự.